

Số:

Xuyên Mộc, ngày tháng năm 2023

**YÊU CẦU BÁO GIÁ**  
**Các loại mặt hàng vật tư y tế, hóa chất sát khuẩn**

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Xuyên Mộc có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm vật tư y tế, hóa chất sát khuẩn tháng 8/2023:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Xuyên Mộc  
- Địa chỉ: số 338, quốc lộ 55, thị trấn Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Khoa Dược-TTB-VTYT

Điện thoại: 02543.875.876

Gmail: khoaduocTTYTM@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Trung tâm Y tế huyện Xuyên Mộc, số 338, quốc lộ 55, thị trấn Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (Khoa dược)

- Nhận qua email: khoaduocTTYTM@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 14 giờ 00 phút ngày 25 tháng 8 năm 2023 đến trước 14 giờ 00 phút ngày 05 tháng 09 năm 2023

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 kể từ ngày 25 tháng 08 năm 2023.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

Danh mục vật tư y tế, hóa chất sát khuẩn yêu cầu báo giá: (Theo file đính kèm)

Trân trọng kính báo./.

( Đính kèm mẫu báo giá)

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- GD, PGD (đ/b);
- Các khoa, phòng (đ/b);
- Lưu VT.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

**BS CKI. Trần Việt Như Hữu**

**DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ, HÓA CHẤT SÁT KHUẨN  
YÊU CẦU BÁO GIÁ**

**Mẫu báo giá**

STT	VTVT, hóa chất sát khuẩn	ĐVT	Số lượng
1	Gạc mổ 30x30x4	Miếng	1.100
2	Giấy ghi điện tim 63*30	Cuộn	40
3	Dây truyền máu	Cái	60
4	Kim cánh bướm 23G	Cái	3.000
5	Dây truyền dịch 20 giọt	Cái	1.000
6	Băng keo cuộn 2,5x5	Cuộn	720
7	Bơm tiêm 1ml, kim 30G	Cái	100
8	Lam kính 7102	Cái	144
9	Lam kính 7105	Cái	360
10	Ống HCT	Cái	2.000
11	Giấy y tế 40x25	Kg	50
12	Băng thun 3 móc	Cuộn	500
13	Bao camera nội soi	Cái	20
14	Dây oxy 2 nhánh người lớn	Cái	400
15	Bộ phun khí dung người lớn	Cái	150
16	Bộ phun khí dung trẻ em	Cái	100
17	Chỉ không tan tổng hợp Carelon (Nylon) số 2/0, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 24 mm	Tép	480
18	Chỉ không tan tổng hợp Carelon (Nylon) số 3/0, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 20 mm	Tép	792
19	Chỉ không tan tổng hợp Carelon (Nylon) số 4/0, dài 75 cm, kim tam giác 3/8c, dài 18 mm	Tép	384
20	Chỉ không tan tự nhiên Caresilk (Silk) số 2/0, dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 26 mm	Tép	24
21	Cidezym	Chai	5
22	Cidex OPA	Can	6
23	Gel bôi trơn	Tuýp	5
24	Gel siêu âm	Can	5
25	Sát khuẩn tay nhanh Clincare	Chai	40
26	Dây nối máy bơm tiêm điện	Cái	100
27	Kẹp rốn	Cái	100
28	Javel 5%	Can/ 5 lít	10
29	Bông không thấm nước	Gói/1kg	10
30	Bông thấm nước	Gói/1 kg	10
31	Que đê lưỡi	Que	10.000

	<b>Tổng cộng: 31 khoản</b>
--	----------------------------

# BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>

## Chủng loại mặt hàng vật tư y tế, hóa chất sát khuẩn

**Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi .... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các vật tư y tế, hóa chất sát khuẩn như sau:

1. Báo giá cho các vật tư y tế, hóa chất sát khuẩn và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup>	Mã HS <sup>(4)</sup>	Năm sản xuất <sup>(5)</sup>	Xuất xứ <sup>(6)</sup>	Số lượng/khối lượng <sup>(7)</sup>	Đơn vị tính	Đơn giá <sup>(8)</sup> (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(9)</sup> (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) <sup>(10)</sup> (VND)	Thành tiền <sup>(11)</sup> (VND)
1											
2											
n	...										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....  
**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,  
nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**  
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

**Ghi chú:**

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.